

Tài khoản quản lý:
Mật khẩu:

Mẫu số 01

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
HỘI ĐỒNG THI ĐGNL TIẾNG ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

Kỳ thi: Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B2) **Phòng thi:** C1.A104
Môn thi: Kỹ năng đọc **Ca thi:** 7h30 **Ngày thi:** 6/11/2021

TT	SBD	Mã đăng nhập/ Mật khẩu	Họ và tên	Năm sinh	Ký tên	Ghi chú
1	TA0001	SV5638448	Võ Thị Thuỳ Dung	02/02/1997		
2	TA0002	SV5638449	Nguyễn Tuấn Quang	27/09/1998		
3	TA0003	SV5638450	Lương Quang Đức	29/09/1997		
4	TA0004	SV5638451	Phạm Ngọc Thạch	18/12/1998		
5	TA0005	SV5638452	Nguyễn Thị Ngọc Anh	14/11/1999		
6	TA0006	SV5638453	Mai Quốc Đạt	17/09/1997		
7	TA0007	SV5638454	Trần Diệu Linh	18/09/1999		
8	TA0008	SV5638455	Nguyễn Thị Thu	31/08/1998		
9	TA0009	SV5638456	Bùi Đức Cường	19/09/1999		
10	TA0010	SV5638457	Vũ Quốc Hải	06/05/1997		
11	TA0011	SV5638458	Khổng Mai Anh	05/09/1997		
12	TA0012	SV5638459	Hoàng Phương Anh	05/11/1997		
13	TA0013	SV5638460	Nguyễn Thu Hiền	22/09/1999		
14	TA0014	SV5638461	Lưu Thuỳ Linh	14/04/1999		

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....
Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất
(ký ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi thứ hai
(ký ghi rõ họ tên)